

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Ông: Nguyễn Văn Thế

Năm sinh: 1964, CCCD số: 051064014808

Địa chỉ thường trú: Xã Đức Phong, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

Bà: Phan Thị Ê

Năm sinh: 1966, CCCD số: 051166010925

Địa chỉ thường trú: Xã Đức Phong, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

DP 066708

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất:

- a) Thừa đất số: **116**, tờ bản đồ số: **37**
b) Địa chỉ: Xã Đức Phong, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi
c) Diện tích: **1520m²**, (bằng chữ: Một nghìn năm trăm hai mươi mét vuông)
d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
đ) Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn 200m²; đất trồng cây hàng năm khác 1320m²
e) Thời hạn sử dụng: Đất ở: Lâu dài; Đất trồng cây hàng năm khác: sử dụng đến ngày 31/12/2068
g) Nguồn gốc sử dụng: Được tặng cho đất được Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất: 200m²; Được tặng cho đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất: 1320m²

2. Nhà ở: -/-.

3. Công trình xây dựng khác: -/-.

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-.

5. Cây lâu năm: -/-.

6. Ghi chú:

Thừa đất có 342m² đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn công trình giao thông

Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 6 năm 2024

VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI TỈNH QUẢNG NGÃI

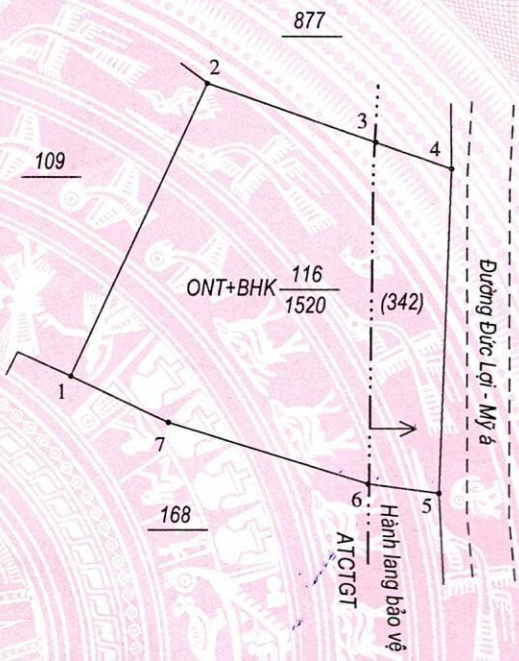
KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Phan Duy Hạnh

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



Cạnh	Chiều dài (m)
1-2	38.70
2-3	21.30
3-4	9.70
4-5	38.90
5-6	8.50
6-7	25.20
7-1	12.80

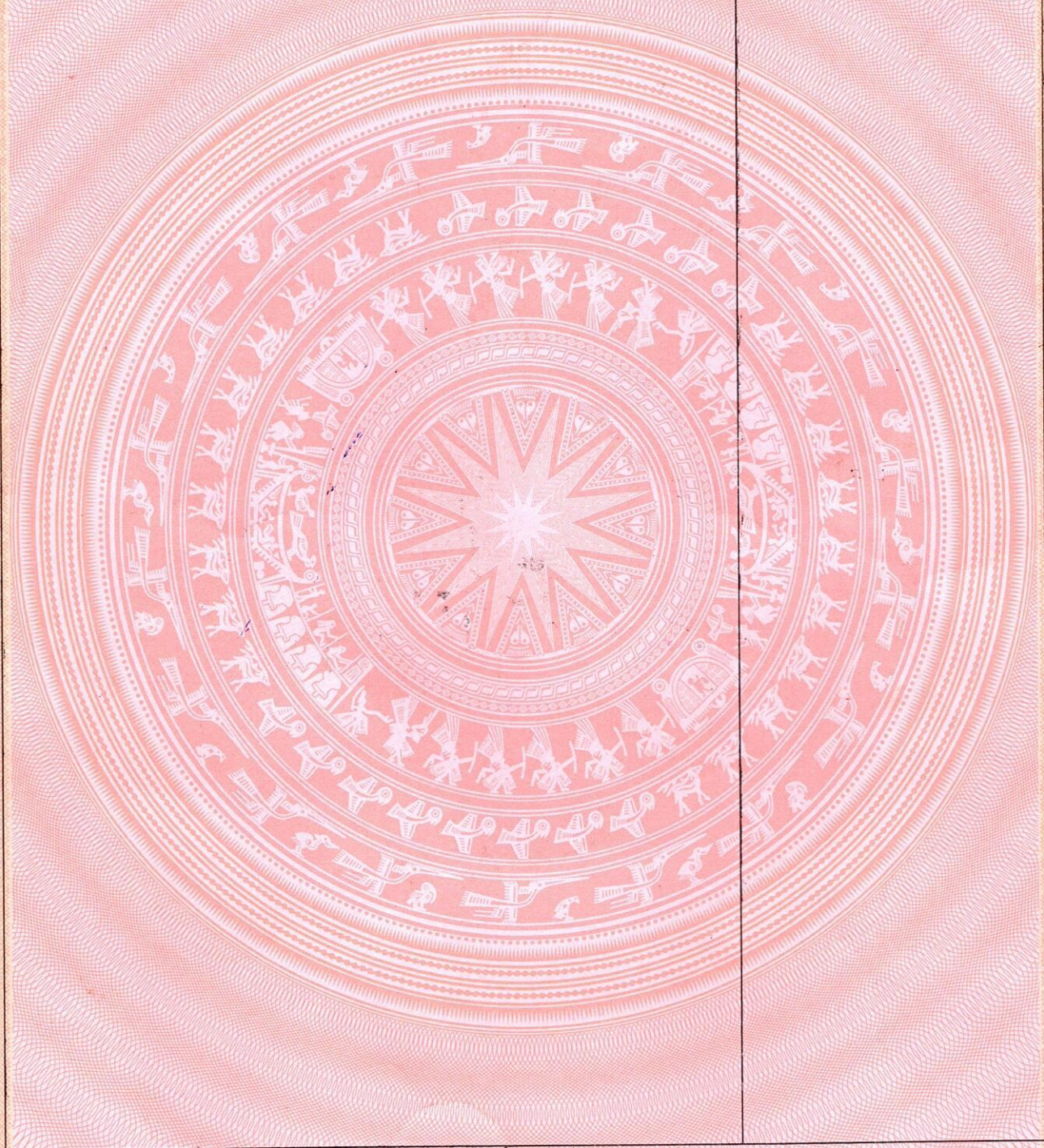
IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan
có thẩm quyền

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan
có thẩm quyền



Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: UBND xã Lâm Phong, tỉnh Quảng Ngãi.

Tôi tên: Bà: **PHAN THỊ Ê**, sinh ngày: 01/01/1966.

Thẻ CC/CCCD số: 051166010925, cấp ngày: 11/05/2026, nơi cấp: Bộ Công an.

Địa chỉ thường trú: Thôn Thạch Thang, xã Lâm Phong, tỉnh Quảng Ngãi.

Điện thoại: 0949 240 113.

Chúng tôi đề nghị miễn (giảm) tiền sử dụng đất với lý do cụ thể như sau:

1. Lý do đề nghị miễn (giảm):

1.2. Bà: Phan Thị Ê, bản thân là con liệt sĩ, tại giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ do Sở lao động và thương binh xã hội tỉnh Quảng Ngãi, cấp ngày 14/12/2022.

Thuộc đối tượng miễn, giảm tiền sử dụng đất theo quy định tại Điều 104 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP và Điều 18 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP. Từ trước đến nay bản thân tôi chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xét cho tôi được miễn, giảm tiền sử dụng đất lần nào.

Phát sinh tiền sử dụng đất phải nộp do:

Thông tin về thửa đất đang đề nghị miễn giảm:

Địa chỉ thửa đất xin miễn (giảm) tiền sử dụng đất: Thôn Thạch Thang, xã Lâm Phong, tỉnh Quảng Ngãi.

Diện tích: Đề nghị miễn giảm: 300 m²; Số thửa: 116; tờ bản đồ số: 37 (Theo bản đồ đo đạc mới năm 2004 của xã Đức Phong (Nay là xã Lâm Phong)).

2. Cam đoan của người sử dụng đất:

Chúng tôi đã (chưa) được miễn, giảm tiền sử dụng đất: Chưa được miễn giảm tiền sử dụng đất lần nào.

Chúng tôi đã (chưa) được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất, xây tặng nhà tình nghĩa, bán nhà thuộc sở hữu Nhà nước không thu tiền sử dụng đất, hỗ trợ kinh phí sửa chữa nhà ở: Chưa được hỗ trợ lần nào.

Căn cứ các quy định hiện hành về hỗ trợ người có công với cách mạng cải thiện nhà ở, nay tôi làm đơn này đề nghị UBND xã Lâm Phong, tỉnh Quảng Ngãi xem xét, hỗ trợ cho tôi được miễn, giảm tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định.

Tôi cam đoan những điều trình bày trên là đúng sự thật và sử dụng thửa đất được miễn, giảm để ổn định nơi ở lâu dài, nếu gian dối tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

3. Kèm theo đơn này bao gồm các loại hồ sơ sau:

- Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ (phô tô công chứng kèm theo).

- ;

Lân Phong, ngày 09 tháng 6 năm 2026

Người làm đơn

(ký tên ghi rõ họ, tên)

phạm ^Êthị ^uÊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
Về việc lựa chọn thửa đất để áp dụng chính sách
tính tiền sử dụng đất khi chuyển mục đích sử dụng đất

Kính gửi:

- Thuế Cơ sở 3 tỉnh Quảng Ngãi;
- UBND xã Lân Phong;
- Phòng Kinh tế xã Lân Phong.

I. THÔNG TIN NGƯỜI CAM KẾT

1. Người đề nghị: Bà Phan Thị Ê, ngày sinh: 01/01/1966.
- Số CCCD: 051166010925.
- Ngày cấp 11/05/2026, Nơi cấp: Bộ Công an.
- Địa chỉ: thôn Thạch Thang, xã Lân Phong, tỉnh Quảng Ngãi.
- Địa chỉ liên hệ (điện thoại, fax, email...): 0949240113
- Địa điểm thửa đất/khu đất: thôn Thạch Thang, xã Lân Phong, tỉnh Quảng Ngãi.

Là người sử dụng đất đối với thửa đất số 116, tờ bản đồ số 37 xã Lân Phong, địa chỉ thửa đất: thôn Thạch Thang, xã Lân Phong, tỉnh Quảng Ngãi

II. THÔNG TIN THỬA ĐẤT ĐỀ NGHỊ CHUYỂN MỤC ĐÍCH

Thửa đất số: 116; Tờ bản đồ số: 37 xã Lân Phong.

Địa chỉ thửa đất: thôn Thạch Thang, xã Lân Phong, tỉnh Quảng Ngãi

Diện tích đề nghị chuyển mục đích: 300,0 m².

III. NỘI DUNG CAM KẾT

Nay tôi làm Bản cam kết này để đề nghị cơ quan nhà nước xem xét, giải quyết hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 10 Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội và khoản 2 Điều 6 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

Tôi xin cam kết các nội dung sau đây:

1. Tôi nhận thức rõ rằng chính sách tính tiền sử dụng đất nêu trên chỉ được áp dụng một lần cho một hộ gia đình, cá nhân và chỉ trên 01 thửa đất do tôi lựa chọn, theo đúng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 6 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Nghị quyết 254/2025/QH15.

2. Tôi cam kết thửa đất nêu trên là thửa đất duy nhất do tôi tự nguyện lựa chọn để được áp dụng chính sách tính tiền sử dụng đất theo quy định nêu trên, tính từ ngày 01/8/2024.

3. Tôi cam kết rằng:

- Trước đây tôi chưa từng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền áp dụng chính sách tính tiền sử dụng đất theo cơ chế này đối với bất kỳ thửa đất nào khác trên phạm vi toàn quốc.

- Trường hợp tôi có nhiều thửa đất tại nhiều địa phương khác nhau, tôi không lựa chọn các thửa đất đó để áp dụng chính sách này.

4. Tôi hiểu rõ và chấp hành quy định tại đoạn 2 khoản 2 Điều 6 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP:

Trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát hiện tôi đã từng được áp dụng chính sách này nhưng vẫn tiếp tục đề nghị lựa chọn thửa đất khác để hưởng chính sách, thì:

- Cơ quan thuế sẽ tính lại tiền sử dụng đất bằng 100% chênh lệch giữa giá đất ở và giá đất nông nghiệp tại thời điểm chuyển mục đích;

- Tôi phải nộp bổ sung toàn bộ số tiền sử dụng đất chênh lệch;

- Đồng thời phải nộp khoản tiền tương đương mức chậm nộp tiền sử dụng đất tính từ thời điểm có quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đến thời điểm bị phát hiện vi phạm theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

5. Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của nội dung cam kết này. Nếu có sai phạm, tôi đồng ý để cơ quan nhà nước xử lý theo đúng quy định pháp luật mà không khiếu nại, khiếu kiện.

Tôi đề nghị cơ quan chức năng xem xét, giải quyết hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất cho gia đình tôi theo quy định.

Lân Phong, ngày 09 tháng 6 năm 2026

Người cam kết

(Ký và ghi rõ họ tên)

Phan Thị E

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ

(Áp dụng đối với nhà, đất)

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ngày 09 tháng 6 năm 2026

[02] Lần đầu: ☐ [03] Bổ sung lần thứ:...

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[04] Người nộp thuế: BÀ: PHAN THỊ Ê

[05] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

--	--	--

[06] Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế): 051166010925.

[07] Địa chỉ: Thôn Thạch Thang, Xã Tân Phong

[08] Quận/huyện: [09] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[10] Điện thoại: 0949 240 113 [11] Fax: [12] Email:

[13] Đại lý thuế; hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):

[14] Mã số thuế:

--	--	--	--	--	--	--	--	--

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: ngày

ĐẶC ĐIỂM NHÀ ĐẤT:

1. Đất:

1.1. Thửa đất số (Số hiệu thửa đất): 116 ; Tờ bản đồ số: 37.

1.2. Địa chỉ thửa đất:

1.2.1. Số nhà: Tòa nhà: Ngõ/Hẻm:

Đường/Phố:..... Thôn/xóm/ấp: Thạch Thang.

1.2.2. Phường/xã: Tân Phong.

1.2.3. Quận/huyện:

1.2.4. Tỉnh/thành phố: Quảng Ngãi.

1.3. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): Đường Bò Đề - Đúc Lợi – Mỹ Á đoạn thuộc địa giới hành chính xã Tân Phong (KV2, VT3).

1.4. Mục đích sử dụng đất: ONT.

1.5. Diện tích (m²): ONT: **300 m²**;

1.6. Nguồn gốc nhà đất: (đất được Nhà nước giao, cho thuê; đất nhận chuyển nhượng; nhận thừa kế, hoặc nhận tặng cho): Chuyển mục đích sử dụng đất.

a) Tên tổ chức, cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Tên tổ chức/cá nhân chuyển giao QSDĐ:

- Mã số thuế:.....

- Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế):

- Địa chỉ người giao QSDĐ:

b) Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao QSDĐ ngày tháng năm

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: Loại nhà: Hạng nhà:

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án: Địa chỉ dự án, công trình:

Kết cấu: Số tầng nổi: Số tầng hầm:

Diện tích sở hữu chung (m²): Diện tích sở hữu riêng (m²):2.2. Diện tích nhà (m²):Diện tích xây dựng (m²):Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

-

-

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

Lân Phong, ngày 09 tháng 06 năm 2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ****hoặc****TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY**

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Phạm Thị E

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số: **01/TSDD**
(Ban hành kèm theo Thông tư số
156/2013/TT-BTC ngày
6/11/2013 của Bộ Tài chính).

TỜ KHAI TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

[01] Kỳ tính thuế: Theo từng lần phát sinh ☐
[02] Lần đầu ☐ [03] Bổ sung lần thứ ☐

1. Tên tổ chức, cá nhân sử dụng đất (SDD): PHAN THỊ Ê

1.1. Địa chỉ gửi thông báo nộp tiền SDD: Thôn Thạch Thang, xã Lân Phong, tỉnh Quảng Ngãi.

1.2. Điện thoại liên hệ (nếu có): Fax email:

1.3 Đại lý thuế (nếu có) :.....

1.4. Mã số thuế:

1.5. Địa chỉ: Thôn Thạch Thang, xã Lân Phong

1.6. Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

1.7. Điện thoại: 0949 240 113 Fax: Email:

1.8. Hợp đồng đại lý thuế số :.....ngày.....

2. Giấy tờ về quyền SDD (quy định tại các khoản 1, 2 và 5 Điều 50 Luật Đất đai), gồm:

3. Đặc điểm thửa đất:

3.1. Địa chỉ thửa đất:

Số nhà Ngõ (ngách, hẻm, ...): Thạch Thang, Đường phố phường (xã, thị trấn): Lân Phong, Tỉnh (Thành phố): Quảng Ngãi.

3.2. Vị trí thửa đất (mặt tiền đường phố hay ngõ, hẻm): Đường Bồ Đề - Đức Lợi - Mỹ Á đoạn thuộc địa giới hành chính xã Lân Phong (KV2, VT3).

3.3. Loại đất trước khi chuyển mục đích sử dụng: BHK

3.4. Loại đất sau khi chuyển mục đích sử dụng: ONT

3.5. Thời điểm được quyền sử dụng đất: ngày..... tháng.....năm

3.6. Nguồn gốc sử dụng đất:

4. Diện tích nộp tiền sử dụng đất (m²): 300 m².

4.1.Đất ở tại nông thôn: **300 m².**

a) Trong hạn mức giao đất ở:

Trong đó:

Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có):

b) Ngoài hạn mức giao đất ở:

4.2. Đất ở tại đô thị:

a) Diện tích sử dụng riêng:

Trong đó:

Diện tích trong hạn mức giao đất ở lựa chọn tính giá UBND cấp tỉnh quy định (nếu có):

b) Diện tích sử dụng chung:

4.3. Diện tích đất sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:

4.4. Diện tích đất sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối:

5. Các khoản được giảm trừ tiền SDD hoặc thuộc đối tượng được miễn, giảm tiền sử dụng đất (nếu có):

5.1. Số tiền thực tế bồi thường thiệt hại, hỗ trợ về đất:

5.2. Số tiền sử dụng đất, thuê đất đã nộp trước (nếu có):

5.3. Miễn, giảm tiền sử dụng đất (ghi rõ căn cứ văn bản quy phạm pháp luật áp dụng)

6. Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm (hoặc giảm trừ) tiền sử dụng đất (nếu bản sao thì phải có công chứng) và các chứng từ về chi phí bồi thường đất, hỗ trợ đất, chứng từ về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã nộp trước:

Tôi xin cam đoan số liệu kê khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu kê khai/.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

Lân Phong, ngày 09 tháng 6 năm 2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu (nếu có))


Phan Thi E

Mẫu số: **01/TK-SDDPNN**
 (Ban hành kèm theo Nghị định
 373/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm
 2025 của Chính Phủ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP
 (Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân)

[01] Kỳ tính thuế: Năm 2026

[02] Lần đầu: ☐

[03] Bổ sung lần thứ:

I. PHẦN NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI

1. Người nộp thuế:

[04] Họ và tên: **BÀ PHAN THỊ Ê**

[05] Ngày/tháng/năm sinh: 01/01/1966.

[06] Mã số thuế:

[07] Định danh cá nhân/số Hộ chiếu/CCCD (trường hợp cá nhân chưa có MST):
 051166010925.

[08] Ngày cấp: 11/05/2026, [09] Nơi cấp: Bộ Công an.

[10] Địa chỉ cư trú:

[10.1] Số nhà:..... [10.2] Đường/phố:

[10.3] Tổ/thôn: Thạch Thang [10.4] Xã/Phường/Đặc khu: Lân Phong

[10.5] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế: Thôn Thạch Thang, xã Lân Phong, tỉnh Quảng Ngãi.

[12] Điện thoại: 0949240113.

2. Đại lý thuế (nếu có):

[13] Tên đại lý thuế:

[14] Mã số thuế:

[15] Hợp đồng đại lý thuế: số: Ngày:

3. Thừa đất chịu thuế:

[16] Thông tin người sử dụng đất:

STT	Họ và tên	MST	Định danh cá nhân/ CCCD/Hộ chiếu (trường hợp cá nhân chưa có MST)	Tỷ lệ
1	Ông Nguyễn Văn Thế		051064014808	
2	Bà Phan Thị Ê		051166010925	

[17] Địa chỉ thừa đất:

[17.1] Số nhà: [17.2] Đường/phố:

[17.3] Tổ/thôn: Thạch Thang [17.4] Xã/phường/đặc khu: Lân Phong

[17.5] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[18] Là thửa đất duy nhất: ☐

[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Xã/Phường/Đặc khu):

[20] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[20.1] Số giấy chứng nhận:¹ DP 066708 [20.2] Ngày cấp: 17/6/2024

[20.3] Thửa đất số: 116 [20.4] Tờ bản đồ số: 37.

[20.5] Diện tích: 1520 [20.6] Loại đất/Mục đích sử dụng: ONT+HNK

[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: 500

[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích:

[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định:

[21.3] Hạn mức (nếu có):

[21.4] Diện tích đất lấn, chiếm:

[22] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[22.1] Diện tích: [22.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:

[23] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[24] Thời điểm thay đổi thửa tin của thửa đất:

4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[25.1] Loại nhà:.....[25.2] Diện tích:.....[25.3] Hệ số phân bổ:

5. Miễn, giảm thuế [26]

[26.1] Trường hợp miễn, giảm (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách,...):.....

[26.2] Kỳ tính thuế/Khoảng thời gian đề nghị miễn, giảm:

[26.3] Số tiền đề nghị miễn (giảm):

[26.4] Số tiền đã nộp (nếu có):

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:.....

Chứng chỉ hành nghề số:.....

Lân Phong, ngày 09 tháng 06 năm 2026

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu

(nếu có)/Ký điện tử)

Phan Thị E

II. PHẦN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG (Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam)

1. Người nộp thuế

[27] Họ và tên: Bà Phan Thị Ê

[28] Ngày/tháng/năm sinh: 01/01/1966.

[29] Mã số thuế:

[30] Định danh cá nhân/số Hộ chiếu/CCCD: 051166010925.

[31] Ngày cấp: 11/05/2026, [32] Nơi cấp: Bộ Công an.

2. Thửa đất chịu thuế

[33] Địa chỉ:.....

[33.1] Số nhà: [33.2] Đường/phố:

[33.3] Tổ/thôn: Thạch Thang [33.4] Xã/Phường/Đặc khu: Tân Phong

[33.5] Tỉnh/Thành phố: Quảng Ngãi

[34] Đã có giấy chứng nhận: ☐

[34.1] Số giấy chứng nhận: DP 066708 [34.2] Ngày cấp: 17/6/2024

[34.3] Thửa đất số: 116 [34.4] Tờ bản đồ số: 37.

[34.5] Diện tích đất phi nông nghiệp ghi trên GCN:

[34.6] Diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp: 500

[34.7] Loại đất/Mục đích sử dụng: ONT

[34.8] Hạn mức (Hạn mức tại thời điểm cấp GCN):

[35] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[35.1] Diện tích: [35.2] Loại đất/Mục đích đang sử dụng: .

[36] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[37] Thời điểm thay đổi thửa tin của thửa đất:

3. Trường hợp miễn, giảm thuế [38] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách...):
.....

4. Căn cứ tính thuế

[39] Diện tích đất thực tế sử dụng: [40] Hạn mức tính thuế:

[41] Thông tin xác định giá đất:

[41.1] Loại đất/mục đích sử dụng: ONT [41.2] Tên đường/vùng: Đường Bồ Đề - Đức Lợi - Mỹ Á đoạn thuộc địa giới hành chính xã Tân Phong (KV2, VT3).

[41.3] Đoạn đường/khu vực: KV3 [41.4] Loại đường: Đường nhựa.

[41.5] Vị trí/hạng: VT3 [41.6] Giá đất: 3.450.000 đồng/1m² [41.7] Hệ số (đường/hẻm...):

[41.8] Giá 1 m² đất (Giá đất theo mục đích sử dụng): 3.450.000 đồng/1m²

5. Diện tích đất tính thuế

5.1. Đất ở (Tính cho đất ở, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất ở để kinh doanh)

Tính trên diện tích có quyền sử dụng

[42] Diện tích trong hạn mức (thuế suất: 0,03%)	[43] Diện tích vượt khBà quá 3 lần hạn mức (thuế suất: 0,07%)	[44] Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức (thuế suất 0,15%)
...	...	...

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[45] Diện tích: [46] Hệ số phân bổ:

5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh - Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:

[47] Diện tích: [48] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.4. Đất sử dụng khBà đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định:

[49] Diện tích: [50] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[51] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.5. Đất lấn chiếm:

[52] Diện tích: [53] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[54] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

Lân Phong, ngày.....tháng..... năm 2026
XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CHỦ NÃNG²
 (Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

¹ Khi có thông tin từ cơ sở dữ liệu được liên thông, người nộp thuế không phải kê khai các chi tiêu liên quan đến thửa đất mà cơ quan nhà nước có thể tra cứu theo Sổ giấy chứng nhận do người nộp thuế kê khai.

² Đối với trường hợp chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất thì văn phòng đăng ký đất đai xác nhận. Đối với các trường hợp khác thì cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN GIA ĐÌNH LIỆT SĨ
Phan Chính

CHỨNG NHẬN LIỆT SĨ
năm

CÓ.....NGƯỜI THÂN GHI TÊN MẶT SAU
ĐƯỢC HƯỞNG CÁC CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI GIA ĐÌNH LIỆT SĨ

Bảng.....
Số.....

Ngày 14 tháng 12 năm 2022

KIỂM GIAM ĐỌC
PHÓ GIÁM ĐỐC

ST.TT	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	QUAN HỆ VỚI LIỆT SĨ
1	Phan Thị Phú	1953	con
2	Phan Khê	1954	con
3	Phan Thị Ế	1966	con
4	Phan Ly	1967	con
5	Phan Thị Thêm	1970	con
NGUYỄN QUÂN, xã Đức Phong, huyện Mộ Đức, Quảng Ngãi			

